

Số: 07/2025/QĐST-KDTM

T, ngày 26 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 19/2025/TLST- KDTM ngày 19/02/2025 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Á (viết tắt là A);
Địa chỉ: Số D N, phường E, quận C, thành phố Hồ Chí Minh;
Người đại diện theo pháp luật: Ông Từ Tiến P – Tổng giám đốc;
Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị T; Chức danh: Giám đốc xử lý nợ;

Người đại diện được uỷ quyền lại:

Bà Vũ Thúy M – Nhân viên xử lý nợ;

Địa chỉ: Tầng F, số A P, phường P, quận H, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Bà Nghiêm Thị X, sinh năm 1975;

Anh Phạm Anh T1, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu phố Mai Động, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

(Bà X uỷ quyền cho anh T1);

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nghĩa vụ trả nợ: Buộc bà Nghiêm Thị X và ông Phạm Anh T1 có nghĩa vụ trả nợ cho A tổng số tiền tính đến ngày 18/3/2025 là 674.964.956 đồng. Trong đó: Nợ gốc 390.247.384 đồng; Lãi trong hạn 7.393.100 đồng; Lãi quá hạn 274.339.458 đồng; Phạt chậm trả lãi 2.985.014 đồng. Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

- Hết ngày 31/3/2025: 3.000.000/đồng;
- Hết ngày 29/4/2025: 3.000.000/đồng;

- Hết ngày 31/5/2025: 3.000.000/đồng;

*Những khoản tiền trên bà X, anh T1 trả đều được trừ vào số nợ gốc.

- Hết ngày 30/6/2025: Bà X, anh T1 tất toán toàn bộ khoản vay còn lại.

Từ ngày 19/3/2025, bà Nghiêm Thị X và anh Phạm Anh T1 tiếp tục trả tiền lãi, phạt chậm trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại: Thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện tín dụng chung; Hợp đồng cấp tín dụng; Khế ước nhận nợ; Bản các điều khoản và điều kiện sử dụng thẻ tín dụng hai bên đã thỏa thuận.

Trường hợp bà Nghiêm Thị X và anh Phạm Anh T1 vi phạm bất kỳ thỏa thuận nào về số tiền, thời hạn trả nợ nêu trên thì A có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản đảm bảo là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 86, tờ bản đồ số 64, diện tích 111,5m² tại: Khu phố M, phường H, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh; Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 022244, số vào sổ cấp GCN: CS 07854 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 17/3/2016 cho anh Phạm Anh T1.

2.2 Án phí và chi phí tố tụng: Bà X, anh T1 phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm với số tiền 15.499.000đồng (Mười năm triệu bốn trăm chín mươi chín ngàn đồng). Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Á số tiền tạm ứng án phí: 15.200.000 đồng (*Mười hai triệu hai trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001992 ngày 17 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Chi phí tố tụng: Chi phí tố tụng cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp hết số tiền 3.000.000 đồng. Ngân hàng TMCP Á đã nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng với số tiền 3.000.000 đồng. Bà X, anh T1 có nghĩa vụ hoàn trả số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) chi phí tố tụng cho Ngân hàng TMCP Á.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 - Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP, tỉnh;
- Chi cục THA TPTS;
- Lưu hồ sơ vụ án,VP.

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ PHONG

